

Số: 22/2018/QĐST-DS

Thuận Nam, ngày 29 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn Thanh M, sinh năm 1987 và chị Lê Thị N, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Thôn L1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn L1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phan Văn Thanh M, chị Lê Thị N và bà Nguyễn Thị L đều đồng ý hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được lập tại “Giấy cam kết về việc chuyển nhượng QSD đất” ngày 18/01/2018 giữa anh Phan Văn Thanh M, chị Lê Thị N và bà Nguyễn Thị L.

Bà Nguyễn Thị L đồng ý hoàn trả lại cho anh Phan Văn Thanh M, chị Lê Thị N số tiền 60.000.000^d (sáu mươi triệu đồng) đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Anh Phan Văn Thanh M, chị Lê Thị N không yêu cầu bà Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại hợp đồng và không yêu cầu nào khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị L.

Hoàn trả cho anh Phan Văn Thanh M, chị Lê Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016320 ngày 10/9/2018 của Chi cục thi hành dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bá Trung Ân